

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Quảng Oai.
- Thuộc KHLCNT: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung tại xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội.
- Tên gói thầu số 02 : Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung tại xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội.
- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua sắm 01 xe ô tô phục vụ công tác chung.
- Hình thức LCNT: Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng.
- Phương thức LCNT: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Chi tiết nguồn vốn: Ngân sách thành phố hỗ trợ có mục tiêu.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày
- Địa điểm thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã Quảng Oai, đường Quảng Oai, xã Quảng Oai, Thành phố Hà Nội.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa;

- Chất lượng:

- + Xe sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, chất lượng xe mới 100%, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của nước sản xuất và tiêu chuẩn Việt Nam.

- Tài liệu kỹ thuật trong E-HSDT: Nhà thầu phải cung cấp catalogue, tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất phát hành có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu đối với các thiết bị nhập khẩu, ngôn ngữ sử dụng phải là Tiếng Việt.

- Tất cả hàng hóa phải nêu rõ tên, các thông số kỹ thuật, xuất xứ, hãng sản xuất. Nhà thầu chỉ được chào một phương án về kỹ thuật cho một loại hàng hóa.

- Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, sửa chữa bảo dưỡng, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong thời hạn bảo hành kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

- Thời gian bảo hành đối với các hàng hóa tại Chương V: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu 03 năm hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước, tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho chủ đầu tư.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn theo bảng dưới đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Xe ô tô con 7 chỗ, 2 cầu	Thông số kỹ thuật: + Màu thân xe: Màu đen + Số chỗ ngồi: 7 + Kích thước (DxRxC) (mm) : 4914 x 1923 x 1841 + Khoảng sáng gầm xe (mm): 200 + Chiều dài cơ sở (mm): 2900 + Dung tích thùng nhiên liệu (L): 80 + Nhiên liệu: Dầu Diesel + Động cơ: Bi-Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC + Dung tích xi lanh (cc): 1996 + Công suất cực đại (PS/vòng/phút) / (Ps/rpm): 209.8 (154.3 kW) / 3750 + Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)

		(Nm/rpm): 500 / 1750-2000 Mức tiêu thụ nhiên liệu + Chu trình tổ hợp (L/100KM): 8,0 + Chu trình đô thị cơ bản (L/100KM): 9,6 + Chu trình đô thị phụ (L/100KM): 7,1 + Hộp số : Số tự động 10 cấp điện tử + Hệ thống truyền động: Hai cầu chủ động / 4x4 + Cỡ lốp: 255 / 55R20 + Vật liệu ghế: Da cao cấp có thông gió, sưởi ghế Tay lái bọc da: Có (da Vinyl) + Chất lượng xe: Xe mới 100% + Năm sản xuất: 2025
--	--	--

Ghi chú:

- *Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.*

- *Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.*

1.3. Các yêu cầu khác:

Nhà thầu cam kết cung cấp các tài liệu sau đây trong quá trình thực hiện hợp đồng:

- Hướng dẫn vận hành: Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng hàng hóa.
- Hướng dẫn bảo trì: Cung cấp kế hoạch bảo trì và phương án bảo trì.
- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho Chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế phụ tùng trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra hàng hóa trước khi bàn giao nhiệm thu. Nếu kiểm tra thử nghiệm hàng hóa không đạt yêu cầu, nhà thầu phải thay thế hàng hóa mới phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật đã chào thầu.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A (Chủ đầu tư) có quyền từ chối và Bên B (Nhà thầu) phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo Hợp đồng của bên B.

- Nếu kết quả kiểm tra về số lượng, chủng loại, xuất xứ, quy cách hàng hóa chứng tỏ rằng hàng hóa phù hợp với Hợp đồng thì hai bên sẽ tiến hành ký Biên bản kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa.

- Điều kiện để bàn giao: Hàng hóa phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trong hợp đồng, E-HSMT, E-HSDT. Hàng hóa nếu nhập khẩu phải có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO), Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất (CQ) hợp lệ hoặc hàng hóa sản xuất, lắp ráp trong nước phải có đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xưởng, Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) thì Hai bên mới ký biên bản nghiệm thu và làm thủ tục giao nhận. Hàng hóa không đạt yêu cầu Chủ đầu tư có quyền từ chối không nhận.